

Bản án số: **75/2025/DS-ST**
Ngày 29 tháng 9 năm 2025
“V/v tranh chấp hợp đồng
tín dụng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 – KHÁNH HÒA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Đặng Thị Hồng Thủy**.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Nguyễn Thị Xuân T**
Ông **Phạm Đăng Năng**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Bùi Thị Minh Trang** – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 1 – Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 – Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Giải Mạnh Phi** – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 1 – Khánh Hòa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số 225/2024/TLST-DS ngày 23 tháng 5 năm 2024, về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 73/2025/QĐXXST-DS ngày 27 tháng 8 năm 2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: **Ngân hàng TNHH MTV V** (Tên cũ: **Ngân hàng Thương mại TNHH MTV Đ**)

Địa chỉ trụ sở: Số 199 Nguyễn Lương Bằng, phường T, thành phố H, tỉnh H (nay là số 199 Nguyễn Lương Bằng, phường L, tỉnh H).

- Người đại diện theo pháp luật: Ông **Ngô Anh T** – Chức danh: Chủ tịch Hội đồng thành viên.

- Người đại diện theo ủy quyền: Bà **Lê Hoàng Hải A** – Chức vụ: Phó Giám đốc Ngân hàng TNHH MTV V – Chi nhánh N. (Theo Văn bản ủy quyền số 237/2024/UQ-OCEANBANK.11.01 ngày 08/4/2024)

Địa chỉ liên hệ: Số 11 Lý Thánh Tôn, phường V, thành phố N (nay là số 11 Lý Thánh Tôn, phường N), tỉnh Khánh Hòa. Có mặt.

- Bị đơn: Ông **Nguyễn Thành T**, sinh năm: 1981;

Bà **Nguyễn Thị Mỹ L**, sinh năm: 1985;

Địa chỉ thường trú: Số 119 Nguyễn Hữu Huân, phường T, thành phố N (nay là số 119 Nguyễn Hữu Huân, phường N), tỉnh Khánh Hòa.

Nơi ở hiện tại: Căn hộ 203, chung cư CT1, Vĩnh Diêm Trung, xã V, thành phố N (nay là căn hộ 203, chung cư CT1, Vĩnh Diêm Trung, phường T), tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng TNHH MTV V bà Lê Hoàng Hải A trình bày: Ngày 21/9/2022, Ngân hàng Thương mại TNHH MTV Đ (nay là Ngân hàng TNHH MTV V) – Chi nhánh N (sau đây viết tắt là Ngân hàng) và vợ chồng ông Nguyễn Thành T, bà Nguyễn Thị Mỹ L đã ký kết Hợp đồng cho vay số 169/2022-HĐCV/OCEANBANK.CNNHATRANG với số tiền vay 380.000.000 đồng (*Ba trăm tám mươi triệu đồng*), mục đích vay để mua ô tô sử dụng phục vụ nhu cầu đời sống. Theo thỏa thuận, thời hạn vay là 72 tháng kể từ ngày giải ngân đầu tiên, phương thức trả nợ gốc và nợ lãi vào ngày 10 hàng tháng. Lãi suất cho vay ban đầu theo Hợp đồng cho vay cụ thể như sau: lãi suất cho vay hiện tại 10,8 %/năm, lãi suất áp dụng đối với dư nợ gốc bị quá hạn bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn tại thời điểm chuyển nợ quá hạn, lãi chậm trả bằng 10%/năm tính trên số dư lãi chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

Ngoài ra, ngày 23/9/2022, ông Nguyễn Thành T đã ký Đề nghị phát hành kiêm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế Oceanbank với Ngân hàng Thương mại TNHH MTV Đ (nay là Ngân hàng TNHH MTV V) – Chi nhánh N, hạn mức cấp tín dụng là 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*), thời hạn cấp hạn mức tín dụng từ ngày 23/9/2022 đến hết ngày 23/9/2025.

Để đảm bảo cho các khoản vay trên, ông Nguyễn Thành T và bà Nguyễn Thị Mỹ L đã ký Hợp đồng thế chấp xe ô tô số 169/2022-HĐTC/OCEANBANK.CNNHATRANG ngày 21/9/2022 với Ngân hàng. Tài sản bảo đảm là xe ô tô nhãn hiệu Hyundai màu đen, số loại ACCENT HCI4, biển kiểm soát 79A-426.72, số khung RLUAD41BBNN083264, số máy G4LCNU713438, do ông Nguyễn Thành T đứng tên chủ sở hữu theo Giấy Chứng nhận đăng ký xe ô tô số 79017071 cấp ngày 17/9/2022 của Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Khánh Hòa. Hợp đồng trên đã được công chứng và đăng ký giao dịch tài sản bảo đảm theo quy định.

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng, ông Nguyễn Thành T và bà Nguyễn Thị Mỹ L đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo Hợp đồng cho vay và Đề nghị phát hành kiêm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế đã ký kết, dẫn đến khoản vay bị nợ quá hạn kéo dài. Mặc dù, Ngân hàng đã đôn đốc, tạo điều kiện nhiều lần nhưng ông T và bà L vẫn không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng.

Tổng dư nợ khoản vay của ông T và bà L theo Hợp đồng cho vay số 169/2022-HĐCV/OCEANBANK.CNNHATRANG ngày 21/9/2022 tạm tính đến ngày 29/9/2025 là 350.263.122 đồng (*Ba trăm năm mươi triệu hai trăm sáu mươi ba nghìn*

một trăm hai mươi hai đồng), bao gồm nợ gốc 295.555.552 đồng và nợ lãi 54.707.570 đồng.

Tổng dư nợ khoản vay của ông T theo Đề nghị phát hành kiêm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế Oceanbank ngày 23/9/2022 tạm tính đến ngày 29/9/2025 là 20.623.330 đồng (*Hai mươi triệu sáu trăm hai mươi ba nghìn ba trăm ba mươi đồng*), bao gồm nợ gốc 8.869.232 đồng và nợ lãi 11.754.098 đồng.

Nay Ngân hàng TNHH MTV V khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Thành T và bà Nguyễn Thị Mỹ L thanh toán cho Ngân hàng số tiền tạm tính đến ngày 29/9/2025 là 350.263.122 đồng (*Ba trăm năm mươi triệu hai trăm sáu mươi ba nghìn một trăm hai mươi hai đồng*). Ngoài ra, ông T và bà L còn phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng số tiền lãi phát sinh quy định tại Hợp đồng cho vay nêu trên kể từ ngày 30/9/2025 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng.

Đồng thời, Ngân hàng TNHH MTV V khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Thành T thanh toán cho Ngân hàng số tiền 20.623.330 đồng (*Hai mươi triệu sáu trăm hai mươi ba nghìn ba trăm ba mươi đồng*). Ngoài ra, ông T còn phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng số tiền lãi phát sinh quy định tại Đề nghị phát hành kiêm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế nêu trên kể từ ngày 30/9/2025 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

Trong trường hợp ông T và bà L không trả được nợ hoặc trả nợ không đầy đủ dư nợ nêu trên thì Ngân hàng đề nghị cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền tiến hành kê biên, phát mãi tài sản thế chấp là xe ô tô nhãn hiệu Hyundai màu đen, số loại ACCENT HCI4, biển kiểm soát 79A-426.72, số khung RLUAD41BBNN083264, số máy G4LCNU713438 do ông Nguyễn Thành T đứng tên chủ sở hữu để thu hồi nợ. Toàn bộ số tiền thu được từ việc bán/xử lý tài sản đảm bảo nêu trên được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ của ông T và bà L với Ngân hàng. Nếu số tiền thu được từ việc bán/xử lý tài sản bảo đảm không đủ để thanh toán hết khoản nợ thì Ngân hàng yêu cầu ông T và bà L có nghĩa vụ tiếp tục thanh toán cho đến khi trả hết khoản nợ cho Ngân hàng, nếu thừa Ngân hàng sẽ trả lại cho chủ tài sản.

Về án phí và chi phí tố tụng: Ông T và bà L phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm và chi phí tố tụng.

Bị đơn ông Nguyễn Thành T và bà Nguyễn Thị Mỹ L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng đều vắng mặt không lý do; do đó, Tòa án không thể tiến hành lấy lời khai của bị đơn cũng như không tiến hành hòa giải được.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 – Khánh Hòa phát biểu ý kiến:

- Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng được thực hiện theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án: Ngân hàng TNHH MTV V và ông Nguyễn Thành T, bà Nguyễn Thị Mỹ L có xác lập quan hệ hợp đồng tín dụng; tạm tính đến ngày 29/9/2025, ông T và bà L còn nợ Ngân hàng số tiền 350.263.122 đồng (*Ba trăm năm*

mười triệu hai trăm sáu mươi ba nghìn một trăm hai mươi hai đồng), bao gồm nợ gốc 295.555.552 đồng và nợ lãi 54.707.570 đồng; ông T còn nợ Ngân hàng số tiền 20.623.330 đồng (Hai mươi triệu sáu trăm hai mươi ba nghìn ba trăm ba mươi đồng), bao gồm nợ gốc 8.869.232 đồng và nợ lãi 11.754.098 đồng. Do bị đơn vi phạm nghĩa vụ thanh toán, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn. Về án phí và chi phí tố tụng: Bị đơn phải chịu án phí và chi phí tố tụng theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp, thẩm quyền giải quyết của Tòa án:

Ngân hàng TNHH MTV V khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Thành T, bà Nguyễn Thị Mỹ L có địa chỉ cư trú tại xã V, thành phố N (nay là phường T) phải trả tiền nợ theo hợp đồng tín dụng đã ký kết. Do đó, xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 1 – Khánh Hòa theo khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng:

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng tại nơi cư trú của bị đơn ông T và bà L, đồng thời tiến hành thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng nhưng ông T và bà L vẫn vắng mặt không có lý do. Như vậy, bị đơn đã từ bỏ quyền và không chấp hành nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại các Điều 227, 228 và 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung:

[3.1] Về tính có hiệu lực của hợp đồng:

Ngân hàng Thương mại TNHH MTV Đ (nay là Ngân hàng TNHH MTV V) – Chi nhánh N và ông Nguyễn Thành T, bà Nguyễn Thị Mỹ L đã ký Hợp đồng cho vay số 169/2022-HĐCV/OCEANBANK.CNNHATRANG ngày 21/9/2022 và Giấy nhận nợ số 169/2022-GNN/OCEANBANK.CNNHATRANG ngày 21/9/2022. Ngoài ra, ngày 23/9/2022, ông Nguyễn Thành T cũng ký kết Đề nghị phát hành kiêm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế Oceanbank và Điều kiện, Điều khoản sử dụng Thẻ tín dụng quốc tế Oceanbank với Ngân hàng. Theo đó, việc ký kết giữa các bên là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc, lừa dối, đe dọa, không vi phạm điều cấm của luật; khi tham gia ký kết, cả hai bên đều có đủ năng lực hành vi dân sự, phù hợp với các quy định tại Điều 463 Bộ luật Dân sự năm 2015, Điều 4 và Điều 91 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010 nên hợp đồng có hiệu lực pháp lý, làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên.

[3.2] Về yêu cầu thanh toán nợ gốc:

Căn cứ Hợp đồng cho vay và Giấy nhận nợ nêu trên, Hội đồng xét xử có cơ sở xác định Ngân hàng TNHH MTV V đã giải ngân khoản vay 380.000.000 đồng (*Ba trăm tám mươi triệu đồng*) cho ông Nguyễn Thành T và bà Nguyễn Thị Mỹ L. Đồng thời ông T cũng sử dụng thẻ tín dụng theo Đề nghị phát hành kèm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế Oceanbank nêu trên với hạn mức tín dụng 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*).

Tại Hợp đồng cho vay và Điều kiện, Điều khoản sử dụng Thẻ tín dụng quốc tế Oceanbank quy định nghĩa vụ trả nợ gốc của khách hàng. Bị đơn ông T và bà L đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ gốc cho Ngân hàng. Kể từ ngày phát sinh nợ quá hạn, Ngân hàng đã nhiều lần thông báo, yêu cầu trả nợ nhưng ông T và bà L không thực hiện là đã vi phạm điều khoản thỏa thuận giữa các bên. Do đó, việc Ngân hàng TNHH MTV V khởi kiện yêu cầu ông T và bà L thanh toán tiền nợ gốc 295.555.552 đồng (*Hai trăm chín mươi lăm triệu năm trăm năm mươi lăm nghìn năm trăm năm mươi hai đồng*) và yêu cầu ông T thanh toán tiền nợ gốc thẻ tín dụng 8.869.232 đồng (*Tám triệu tám trăm sáu mươi chín nghìn hai trăm ba mươi hai đồng*) là có cơ sở, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 466, khoản 1 Điều 280 Bộ luật Dân sự năm 2015 và khoản 1 Điều 95 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010 nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3.3] Về yêu cầu thanh toán nợ lãi:

Nguyên đơn Ngân hàng TNHH MTV V có chức năng hoạt động tín dụng nên lãi suất sẽ do thỏa thuận giữa tổ chức tín dụng và khách hàng; việc nguyên đơn căn cứ vào lãi suất thỏa thuận giữa hai bên tại Hợp đồng cho vay, Giấy nhận nợ, Đề nghị phát hành kèm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế Oceanbank và Điều kiện, Điều khoản sử dụng Thẻ tín dụng quốc tế Oceanbank để tính lãi là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 91 và khoản 2 Điều 95 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010.

Quá trình thực hiện hợp đồng, ông Nguyễn Thành T và bà Nguyễn Thị Mỹ L vi phạm nghĩa vụ thanh toán tiền lãi cho Ngân hàng, không thực hiện theo thỏa thuận quy định tại Hợp đồng cho vay và Giấy nhận nợ mà các bên đã ký kết. Như vậy, yêu cầu của Ngân hàng về việc buộc bị đơn ông T và bà L thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ lãi tạm tính đến ngày 29/9/2025 của Hợp đồng cho vay là 54.707.570 đồng (*Năm mươi bốn triệu bảy trăm lẻ bảy nghìn năm trăm bảy mươi đồng*) và buộc bị đơn ông T thanh toán nợ lãi tạm tính đến ngày 29/9/2025 của thẻ tín dụng là 11.754.098 đồng (*Mười một triệu bảy trăm năm mươi tư nghìn không trăm chín mươi tám đồng*), đồng thời tiếp tục thanh toán tiền lãi phát sinh kể từ ngày 30/9/2025 theo mức lãi suất quy định tại Hợp đồng cho vay số 169/2022-HĐCV/OCEANBANK.CNNHATRANG ngày 21/9/2022, Giấy nhận nợ số 169/2022-GNN/OCEANBANK.CNNHATRANG ngày 21/9/2022, Đề nghị phát hành kèm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế Oceanbank ngày 23/9/2022, Điều kiện, Điều khoản sử dụng Thẻ tín dụng quốc tế Oceanbank cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3.4] Về xử lý tài sản bảo đảm:

Để đảm bảo nghĩa vụ thanh toán cho các Hợp đồng đã ký kết tại Ngân hàng Thương mại TNHH MTV Đ (nay là Ngân hàng TNHH MTV V), ông Nguyễn Thành T và bà Nguyễn Thị Mỹ L đã thế chấp xe ô tô nhãn hiệu Hyundai màu đen, số loại ACCENT HCI4, biển kiểm soát 79A-426.72, số khung RLUAD41BBNN083264, số máy G4LCNU713438, do ông Nguyễn Thành T đứng tên chủ sở hữu theo Giấy Chứng nhận đăng ký xe ô tô số 79017071 cấp ngày 17/9/2022 của Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Khánh Hòa.

Xét Hợp đồng thế chấp xe ô tô số 169/2022-HĐTC/OCEANBANK. CNNHATRANG ngày 21/9/2022 được công chứng tại Văn phòng Công chứng Lê Thị Kim Anh ngày 21/9/2022 và việc thế chấp tài sản đã được đăng ký bảo đảm theo quy định của pháp luật. Trình tự, thủ tục thế chấp tài sản của các bên đúng quy định tại Điều 298, 317, 318 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010; Nghị định số 21/2021/NĐ-CP ngày 19/3/2021 của Chính phủ, quy định thi hành Bộ luật Dân sự về bảo đảm thực hiện nghĩa vụ. Do đó, việc Ngân hàng yêu cầu xử lý tài sản thế chấp trong trường hợp ông T và bà L không thanh toán được khoản nợ là phù hợp với quy định tại Điều 299 và Điều 323 của Bộ luật Dân sự năm 2015 nên có căn cứ để chấp nhận.

Trường hợp số tiền thu được từ việc kê biên, phát mại tài sản bảo đảm không đủ để thanh toán nợ cho Ngân hàng TNHH MTV V thì ông T và bà L có nghĩa vụ thanh toán tiếp số tiền còn thiếu cho Ngân hàng theo quy định tại khoản 3 Điều 307 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Từ những nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là phù hợp với các quy định của pháp luật.

[4] Về án phí và chi phí tố tụng:

Yêu cầu của nguyên đơn Ngân hàng TNHH MTV V được chấp nhận nên bị đơn ông Nguyễn Thành T, bà Nguyễn Thị Mỹ L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và hoàn trả cho nguyên đơn toàn bộ chi phí tố tụng theo quy định của pháp luật. Hoàn lại cho nguyên đơn Ngân hàng TNHH MTV V số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, 157, 158, 271 và 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ các Điều 280, 298, 299, 317, 318, 320, 323, 307 và 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015;
- Căn cứ Điều 91, Điều 95 của Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010;
- Căn cứ Nghị định số 21/2021/NĐ-CP ngày 19/3/2021 của Chính phủ, quy định thi hành Bộ luật Dân sự về bảo đảm thực hiện nghĩa vụ;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ Luật Thi hành án dân sự.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TNHH MTV V.

1.1. Buộc bị đơn ông Nguyễn Thành T và bà Nguyễn Thị Mỹ L phải trả cho Ngân hàng TNHH MTV V số tiền tạm tính đến ngày 29/9/2025 là 350.263.122 đồng (*Ba trăm năm mươi triệu hai trăm sáu mươi ba nghìn một trăm hai mươi hai đồng*), bao gồm nợ gốc 295.555.552 đồng và nợ lãi 54.707.570 đồng; trả ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (Ngày 30/9/2025), ông Nguyễn Thành T và bà Nguyễn Thị Mỹ L còn phải chịu khoản tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất thỏa thuận tương ứng với Hợp đồng cho vay số 169/2022-HĐCV/OCEANBANK.CNNHATRANG ngày 21/9/2022, Giấy nhận nợ số 169/2022-GNN/OCEANBANK.CNNHATRANG ngày 21/9/2022 cho đến khi thi hành án xong toàn bộ khoản nợ.

1.2. Buộc bị đơn ông Nguyễn Thành T phải trả cho Ngân hàng TNHH MTV V số tiền tạm tính đến ngày 29/9/2025 là 20.623.330 đồng (*Hai mươi triệu sáu trăm hai mươi ba nghìn ba trăm ba mươi đồng*), bao gồm nợ gốc 8.869.232 đồng và nợ lãi 11.754.098 đồng; trả ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (Ngày 30/9/2025), ông Nguyễn Thành T còn phải chịu khoản tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất thỏa thuận tương ứng với Đề nghị phát hành kiêm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế Oceanbank ngày 23/9/2022 và Điều kiện, Điều khoản sử dụng Thẻ tín dụng quốc tế Oceanbank cho đến khi thi hành án xong toàn bộ khoản nợ.

Trường hợp ông Nguyễn Thành T và bà Nguyễn Thị Mỹ L không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ số nợ trên thì Ngân hàng TNHH MTV V có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền xử lý toàn bộ tài sản thế chấp để thu hồi nợ. Tài sản thế chấp là xe ô tô Hyundai màu đen, số loại ACCENT HCI4, biển kiểm soát 79A-426.72, số khung RLUAD41BBNN083264, số máy G4LCNU713438, do ông Nguyễn Thành T đứng tên chủ sở hữu theo Giấy Chứng nhận đăng ký xe ô tô số 79017071 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 17/9/2022 theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số 169/2022-HĐTC/OCEANBANK.CNNHATRANG ngày 21/9/2022.

Trường hợp đã phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi nợ mà giá trị tài sản bảo đảm không đủ trả các khoản nợ, ông Nguyễn Thành T và bà Nguyễn Thị Mỹ L có trách nhiệm thanh toán số tiền còn lại cho Ngân hàng TNHH MTV V cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

Sau khi bị đơn ông Nguyễn Thành T và bà Nguyễn Thị Mỹ L thanh toán xong khoản nợ nêu trên cho Ngân hàng TNHH MTV V thì Ngân hàng TNHH MTV V có nghĩa vụ trả các giấy tờ (Bản chính) liên quan đến tài sản thế chấp để làm thủ tục giải chấp tài sản bảo đảm cho bên có tài sản thế chấp theo quy định của pháp luật.

2. Về án phí và chi phí tố tụng:

- *Về án phí:* Bị đơn ông Nguyễn Thành T và bà Nguyễn Thị Mỹ L phải chịu 17.513.156 đồng (*Mười bảy triệu năm trăm mười ba nghìn một trăm năm mươi sáu đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Bị đơn ông Nguyễn Thành T phải chịu 1.031.167 đồng (*Một triệu không trăm ba mươi một nghìn một trăm sáu mươi bảy đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại cho nguyên đơn Ngân hàng TNHH MTV V số tiền 7.824.000 đồng (*Bảy triệu tám trăm hai mươi tư nghìn đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002412 ngày 17 tháng 5 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa (nay là Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 1 – Khánh Hòa).

- *Về chi phí tố tụng:* Bị đơn ông Nguyễn Thành T và bà Nguyễn Thị Mỹ L phải trả cho Ngân hàng TNHH MTV V chi phí đăng tin thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng 2.145.000 đồng (*Hai triệu một trăm bốn mươi lăm nghìn đồng*) ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm.

Quy định: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND Khu vực 1 – Khánh Hòa;
- Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Thị Hồng Thủy